



ĐẠI HỌC QUỐC GIA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT

**VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN
CÔNG NGHỆ NGÂN HÀNG**

Báo cáo Ngân hàng số Việt Nam 2021

Lê Đức Quang Tú – Hồ Hữu Tín

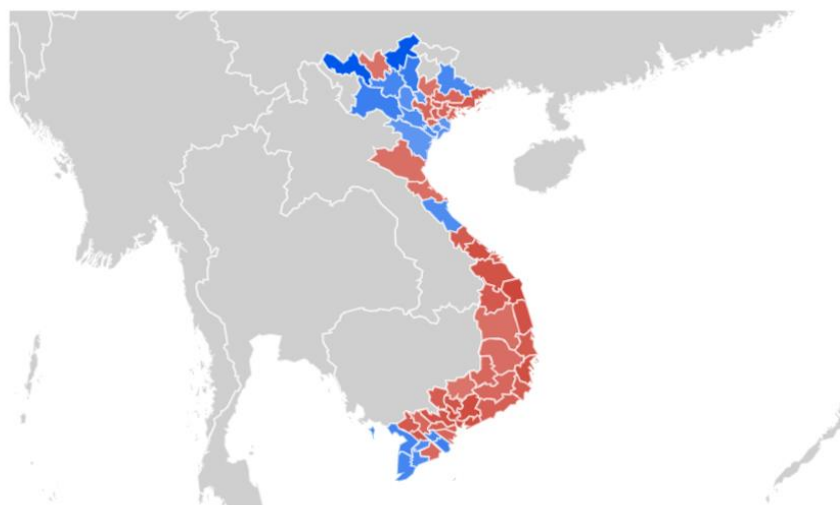
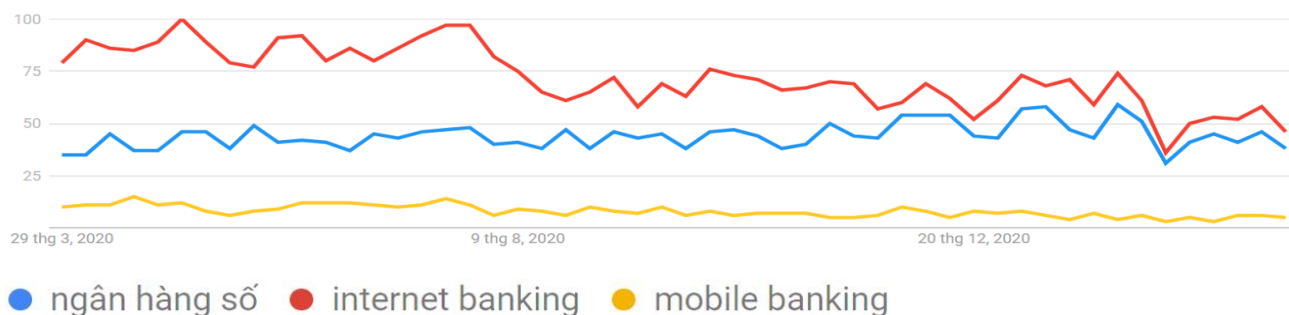
TP.HCM 2021

BÁO CÁO NGÂN HÀNG SỐ VIỆT NAM 2021

Lê Đức Quang Tú – Hồ Hữu Tín
Viện Nghiên cứu Phát triển Công nghệ Ngân hàng
ĐHQG TP.HCM



Lời nói đầu



Nguồn: Google trendy (2021)

Song song với sự phát triển của Internet Banking và Mobile Banking, Ngân hàng số đang nhận được sự quan tâm rất lớn của người dùng. Báo cáo khảo sát về Ngân hàng số của Viện Nghiên cứu phát triển công nghệ ngân hàng ĐHQG TP.HCM được thực hiện với mục đích khảo sát đánh giá của người dùng về ngân hàng số tại Việt Nam, cũng như so sánh các dịch vụ được cung cấp bởi các ngân hàng số hiện tại.

Chúng tôi rất mong nhận được các ý kiến đóng góp của độc giả để có điều kiện chỉnh sửa, bổ sung ở các báo cáo định kỳ tiếp theo về ngân hàng số tại Việt Nam.

Mục Lục

Lời nói đầu	3
Mục Lục	4
Danh mục hình ảnh	5
Danh mục bảng	6
PHẦN 1. KHẢO SÁT TRẢI NGHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG VỀ NGÂN HÀNG SỐ ..	7
1.1. Trải nghiệm hiện tại về ngân hàng số	7
1.2. Lựa chọn ngân hàng số	8
1.3. Sử dụng ngân hàng số trong tương lai	10
1.4. Thành phần tham gia khảo sát	13
PHẦN 2. KHẢO SÁT 09 NGÂN HÀNG SỐ TIÊU BIỂU TẠI VIỆT NAM.....	14
2.1. Các ngân hàng số trong khảo sát.....	14
2.2. Mở tài khoản ngân hàng số	15
2.3. Sử dụng ngân hàng số	17
2.4. Phí sử dụng ngân hàng số	21
2.5. Đóng tài khoản ngân hàng số.....	21
2.6. Đánh giá chung	21
Phụ lục – So sánh lãi suất ngân hàng số và ngân hàng truyền thống.....	23
Đọc thêm	25
Các tác giả.....	26
Thông tin liên hệ	26

Danh mục hình ảnh

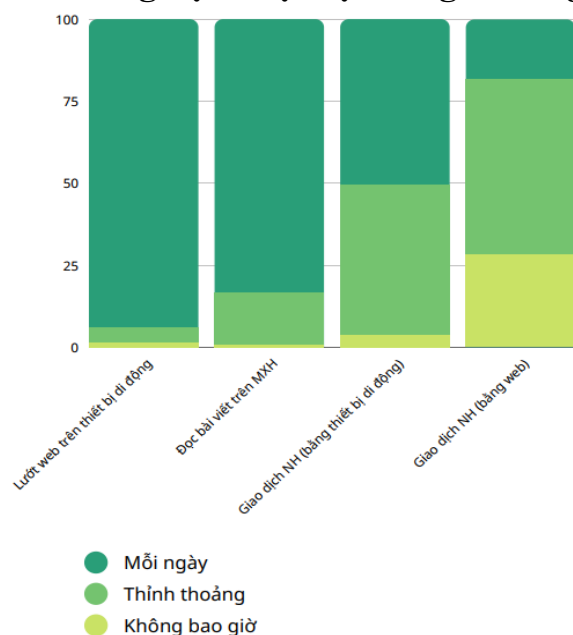
Hình 1. Tương tác với ngân hàng qua các mạng xã hội.....	7
Hình 2. Mức độ thường xuyên sử dụng thiết bị di động	7
Hình 3. Tài khoản chính.....	7
Hình 4. Một số nhận định về ngân hàng số.....	8
Hình 5. Mục đích sử dụng ngân hàng số.....	8
Hình 6. Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng số	8
Hình 7. Yếu tố quyết định mở tài khoản tại ngân hàng	9
Hình 8. Lý do mở tài khoản tại ngân hàng số hoàn toàn.....	9
Hình 9. Yếu tố duy trì lòng tin của người sử dụng	10
Hình 10. Giao dịch với ngân hàng trong thời kỳ Covid-19 và hậu Covid-19.....	10
Hình 11. Mong muốn đối với NHS trong tương lai.....	11
Hình 12. Những nhận định về tương lai của ngân hàng Việt Nam.....	11
Hình 13. Yêu cầu đối với các dịch vụ giá trị gia tăng.....	11
Hình 14. Các ý kiến về ngân hàng số.....	12
Hình 15. Sự sẵn lòng chia sẻ dữ liệu cá nhân.....	12
Hình 16. Dịch vụ giá trị gia tăng.....	12

Danh mục bảng

Bảng 1. Hồ sơ để mở tài khoản ngân hàng số	15
Bảng 2. Các ưu đãi khi mở tài khoản ngân hàng số	15
Bảng 3. 03 cách để mở tài khoản ngân hàng số	16
Bảng 4. 03 cách để xác thực tài khoản ngân hàng số	17
Bảng 5. Truy cập vào ngân hàng số	18
Bảng 6. Loại tài khoản và đơn vị thanh toán liên kết.....	18
Bảng 7. Các tiện ích của ngân hàng số	19
Bảng 8. Các tiện ích đặc thù	20
Bảng 9. Chính sách phí của ngân hàng số	21

PHẦN 1. KHẢO SÁT TRẢI NGHIỆM CỦA KHÁCH HÀNG VỀ NGÂN HÀNG SỐ

1.1. Trải nghiệm hiện tại về ngân hàng số



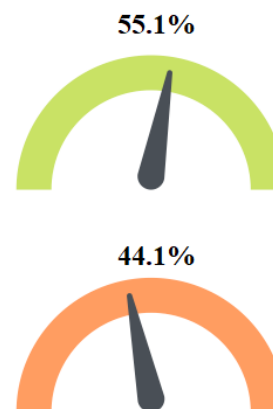
Sử dụng thiết bị di động cho các giao dịch ngân hàng còn hạn chế.

Hơn 93% người tham gia khảo sát sử dụng thiết bị di động **mỗi ngày** để lướt web, hơn 80% dùng để đọc các bài viết trên mạng xã hội. Tuy nhiên, tần suất sử dụng thiết bị di động cho các giao dịch với ngân hàng không nhiều, chỉ có 50% là sử dụng mỗi ngày còn lại là không bao giờ hoặc thỉnh thoảng; mặt khác, số người sử dụng trình duyệt web để giao dịch với ngân hàng lại còn ít hơn.

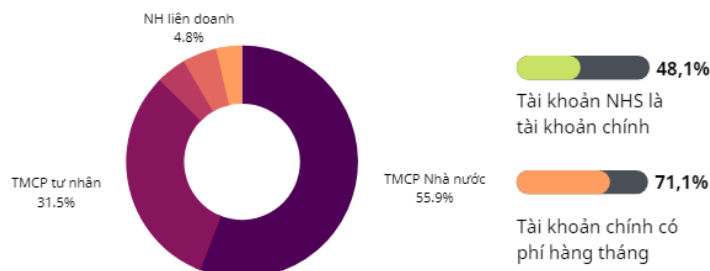
Hình 2. Mức độ thường xuyên sử dụng thiết bị di động

Người dùng vẫn chưa yên tâm hoàn toàn khi tương tác với ngân hàng qua các mạng xã hội.

55.1% đồng ý sử dụng mạng xã hội tương tác với ngân hàng nếu nó nhanh hơn hoặc hiệu quả hơn. Tuy nhiên, một bộ phận không nhỏ từ chối sử dụng mạng xã hội để tương tác với ngân hàng vì quan ngại về vấn đề bảo mật dữ liệu, chiếm 44.1%.



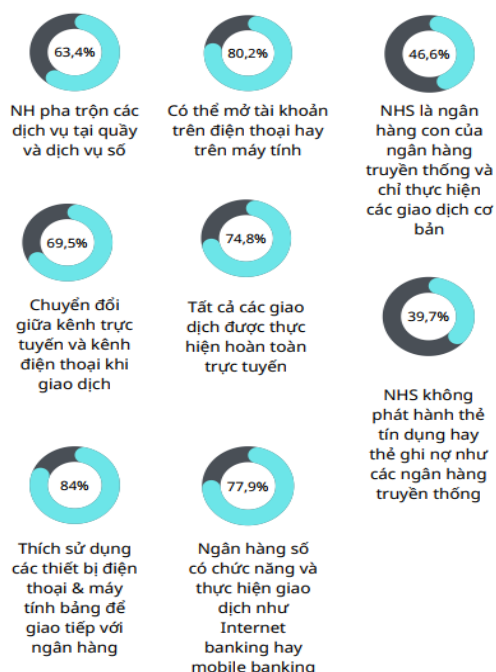
Hình 1. Tương tác với ngân hàng qua các mạng xã hội



Hình 3. Tài khoản chính

Ngân hàng TMCP có vốn Nhà nước vẫn có cơ sở khách hàng lớn nhất.

Người tham gia khảo sát mở tài khoản chính (nếu không phải là ngân hàng số) chủ yếu ở Ngân hàng TMCP có vốn Nhà nước chiếm 55.9% và hơn 71.1% nói rằng tài khoản chính có thu phí hàng tháng.



Hình 4. Một số nhận định về ngân hàng số

Ngân hàng số ViettelPay có mức độ nhận biết rộng nhất.

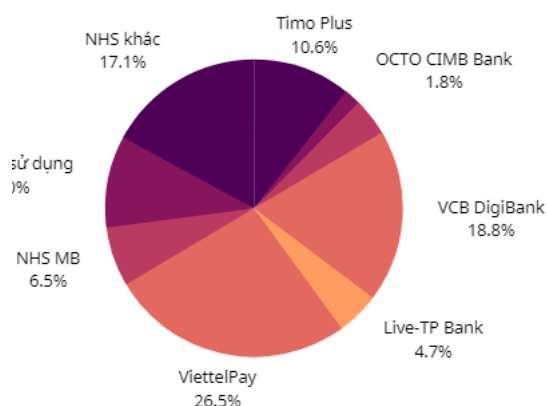
Phần lớn người tham gia khảo sát quen thuộc với ViettelPay (26.5%), kế đến là VCB DigiBank (18.8%), cuối cùng là Timo Plus (10.6%), các ngân hàng số còn lại không được nhiều người mở tài khoản.

Mục đích sử dụng ngân hàng số chỉ dừng ở các giao dịch thông thường.

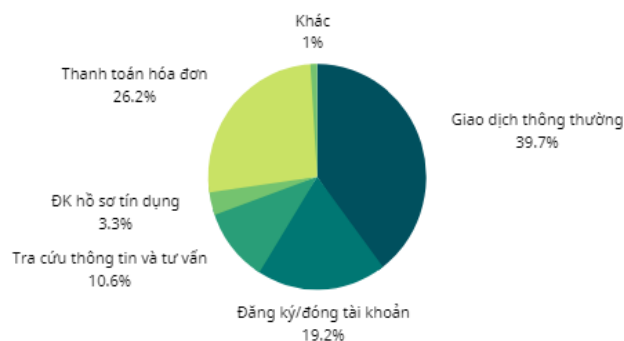
Như phân tích ở trên, mức độ hiểu biết về ngân hàng số của những người tham gia khảo sát chỉ dừng ở mức cơ bản. Do vậy, họ sử dụng ngân hàng số cho giao dịch thông thường là chủ yếu. Cụ thể chuyển tiền nhận tiền chiếm 39.7%, đăng ký tài khoản chiếm 19.2%, thanh toán hóa đơn chiếm 26.2%, tra cứu thông tin và tư vấn chiếm 10.6%.

Mức độ hiểu biết về ngân hàng số chỉ dừng ở mức độ cơ bản.

Khảo sát mức độ hiểu biết về ngân hàng số cho thấy phần lớn người tham gia khảo sát chưa có nhận định đúng bản chất của ngân hàng số, chỉ dừng ở mức độ hiểu biết cơ bản như: 74.8% cho rằng tất cả các giao dịch được thực hiện hoàn toàn trực tuyến; 77.9% cho rằng ngân hàng số có chức năng và thực hiện giao dịch như internet banking hay mobile banking; 80.2% cho biết có thể mở tài khoản trên điện thoại hay máy tính. Bên cạnh đó, một bộ phận không nhỏ nghĩ rằng ngân hàng số không phát hành thẻ tín dụng hay thẻ ghi nợ (39.7%) hoặc cho rằng ngân hàng số chỉ là ngân hàng con của ngân hàng truyền thống và chỉ thực hiện các giao dịch cơ bản (46.6%).

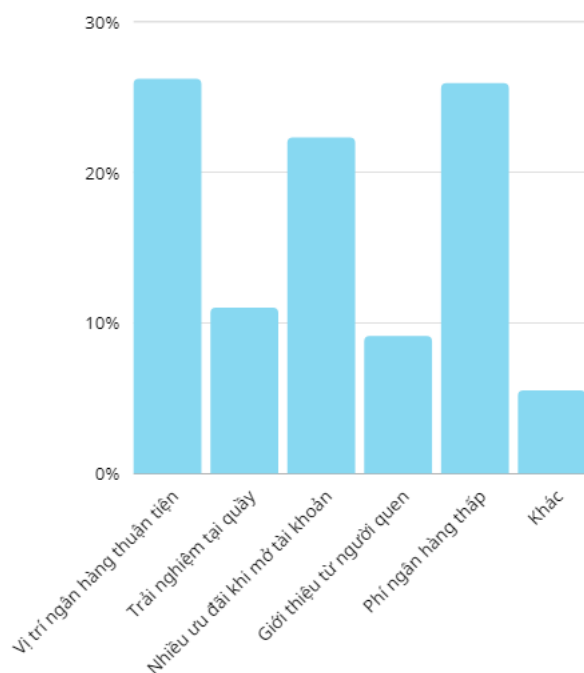


Hình 6. Mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng số



Hình 5. Mục đích sử dụng ngân hàng số

1.2. Lựa chọn ngân hàng số



Hình 7. Yếu tố quyết định mở tài khoản tại ngân hàng

50,4%

NHS cung cấp các công cụ quản trị tài chính tốt hơn ngân hàng chính của tôi đang cung cấp

44,3%

NHS cung cấp thẻ ghi nợ với nhiều ưu đãi hơn so với thẻ ghi nợ cung cấp bởi ngân hàng chính

46,6%

Chỉ muốn trải nghiệm thử ngân hàng số

46,6%

NHS cung cấp lãi suất tiền gửi cao hơn so với ngân hàng chính

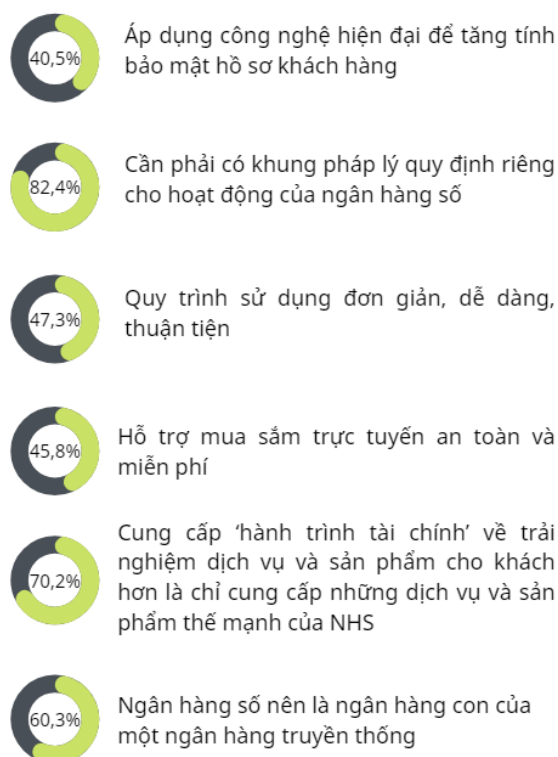
Hình 8. Lý do mở tài khoản tại ngân hàng số hoàn toàn

Vị trí ngân hàng và phí ngân hàng là hai yếu tố quan trọng để khách hàng quyết định có mở tài khoản thanh toán ở ngân hàng đó hay không.

Hai yếu tố quan trọng nhất chiếm hơn 25% tổng số lựa chọn của những người tham gia khảo sát khi được hỏi là (1) vị trí ngân hàng thuận tiện và (2) phí ngân hàng thấp. Kế đến, người dùng cũng quan tâm đến các ưu đãi hay trải nghiệm tại quầy khi mở tài khoản thanh toán tại ngân hàng (lần lượt là 22.3% và 9.1%). Các lý do khác chiếm tỷ trọng không đáng kể.

Việc cung cấp công cụ quản trị tài chính tốt hơn ngân hàng truyền thống là yếu tố khuyến khích khách hàng sử dụng ngân hàng số.

Hơn 50.4% người khảo sát đồng ý rằng ngân hàng số cung cấp các công cụ quản trị tài chính tốt hơn ngân hàng chính của họ. Ngoài ra, ngân hàng số cũng có nhiều ưu đãi hơn hay lãi suất tiền gửi cao hơn so với ngân hàng truyền thống. Cuối cùng, yếu tố thích trải nghiệm cái mới của khách hàng cũng là lý do để họ mở tài khoản ở ngân hàng số (chiếm hơn 46%).



Hình 9. Yếu tố duy trì lòng tin của người sử dụng

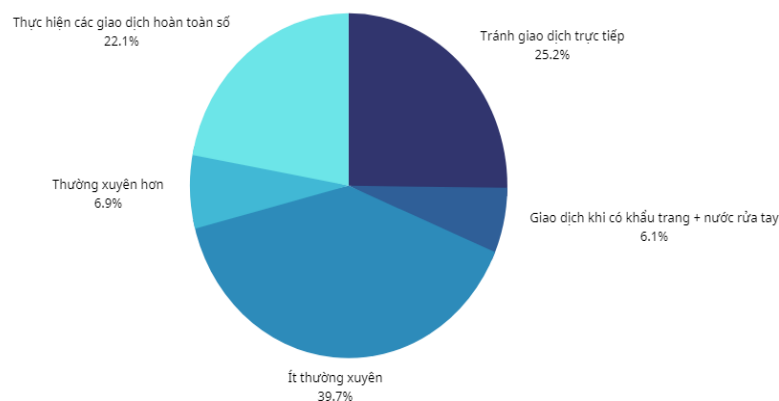
Khuôn khổ pháp lý của ngân hàng số vẫn là yếu tố quyết định để duy trì lòng tin của khách hàng đối với các sản phẩm dịch vụ của ngân hàng số.

82.4% người tham gia khảo sát đồng ý rằng cần phải có khung pháp lý quy định riêng cho hoạt động của ngân hàng số. Hơn 70% cho rằng ngân hàng số nên cung cấp trải nghiệm dịch vụ và sản phẩm toàn diện cho khách hàng hơn là chỉ cung cấp những sản phẩm thể mạnh. Để tăng sự tin nhiệm, hơn 60.3% người tham gia khảo sát cho rằng ngân hàng số nên là ngân hàng con của một ngân hàng truyền thống. Bên cạnh đó, các yếu tố khác như tăng tính bảo mật, quy trình sử dụng đơn giản, hỗ trợ mua sắm trực tuyến,... cũng cần được quan tâm và phát triển.

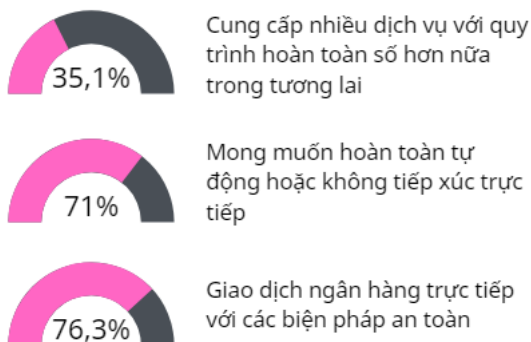
1.3. Sử dụng ngân hàng số trong tương lai

Trong thời kỳ Covid-19 và hậu Covid-19, giao dịch trực tiếp với ngân hàng ít thường xuyên hơn và chủ yếu thông qua ngân hàng số.

Đa số người tham gia khảo sát đồng ý rằng sẽ ít thường xuyên giao dịch với ngân hàng hơn trong thời kỳ Covid-19 và hậu Covid-19 (đến 39.7%). Nếu có giao dịch thì tránh giao dịch trực tiếp (25.2%) và thực hiện các giao dịch hoàn toàn số (22.1%). Khắt khe hơn, khách hàng chỉ đồng ý giao dịch tại ngân hàng khi có trang bị khẩu trang cùng nước rửa tay (chiếm 6.1%).



Hình 10. Giao dịch với ngân hàng trong thời kỳ Covid-19 và hậu Covid-19



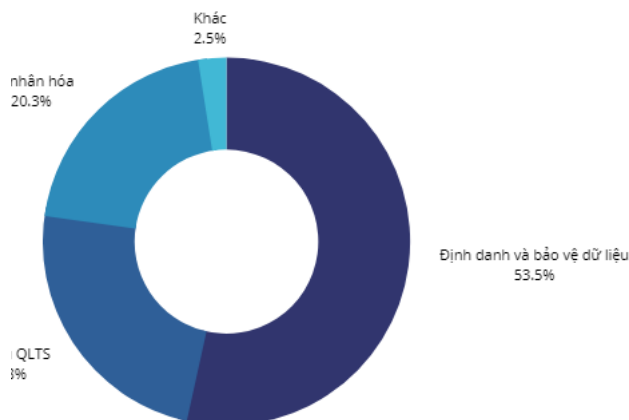
Hình 11. Mong muốn đối với ngân hàng số trong tương lai

Trong thời kỳ dịch bệnh, giao dịch ngân hàng cần hạn chế tối đa tiếp xúc trực tiếp hoặc có các biện pháp an toàn.

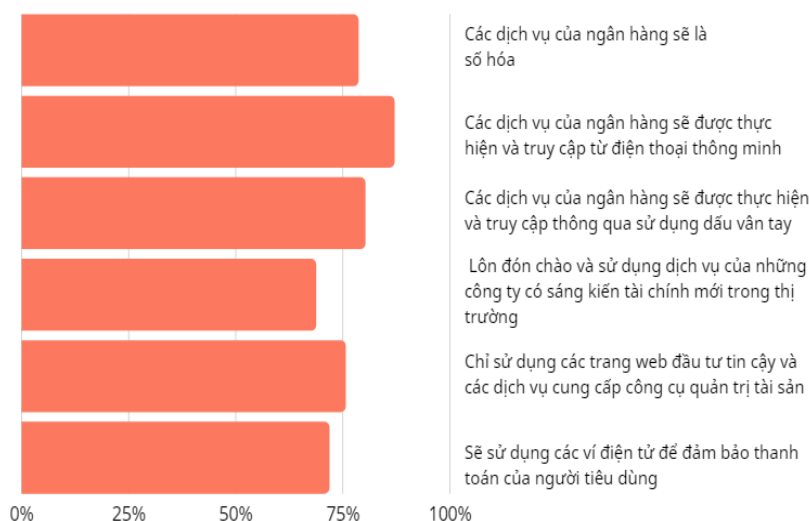
Hơn 70% số người tham gia khảo sát mong muốn các giao dịch ở ngân hàng hoàn toàn tự động hoặc không tiếp xúc trực tiếp, hoặc tiếp xúc trực tiếp với các biện pháp an toàn nhất định khi tình hình dịch bệnh diễn biến ngày càng phức tạp. 35.1% khách hàng cũng mong muốn ngân hàng sẽ cung cấp nhiều dịch vụ với quy trình hoàn toàn số trong tương lai.

Khách hàng sẵn sàng chi thêm cho định danh và bảo vệ dữ liệu.

Với lo ngại về tính an toàn và bảo mật khi giao dịch qua ngân hàng số, 53.5% khách hàng sẵn sàng chi thêm cho các dịch vụ gia tăng về định danh và bảo vệ dữ liệu. Dịch vụ quản lý tài sản xếp thứ hai với 23.8%, dịch vụ cá nhân hóa chiếm 20.3%, còn lại là các dịch vụ khác là 2.5%.



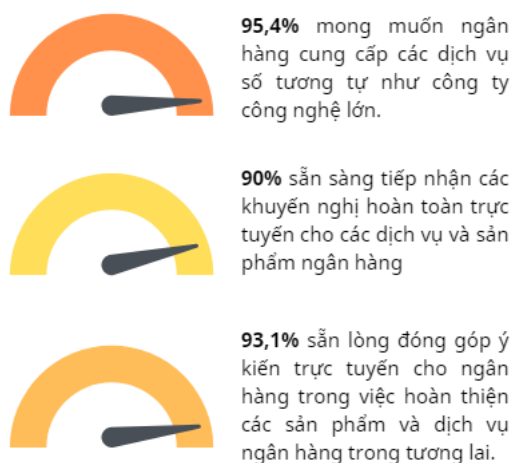
Hình 13. Yêu cầu đối với các dịch vụ giá trị gia tăng



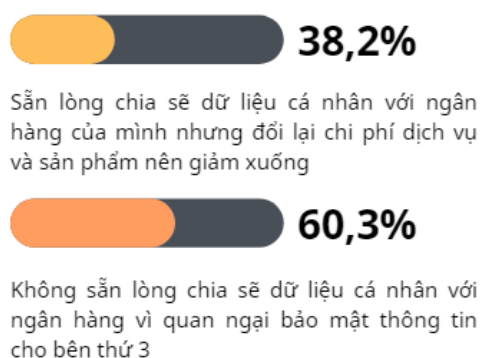
Hình 12. Những nhận định về tương lai của ngân hàng Việt Nam

Ngân hàng số sẽ là hướng phát triển chính của ngân hàng Việt Nam trong tương lai.

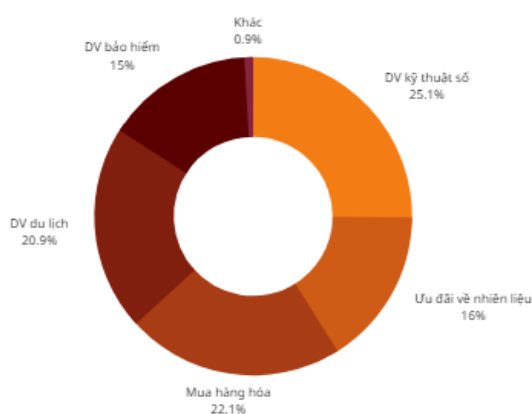
Những nhận định về tương lai của ngân hàng Việt Nam cho thấy ngân hàng số chính là hướng phát triển chính. Hơn 70% khách hàng đồng ý các dịch vụ của ngân hàng sẽ là số hóa, được thực hiện và truy cập từ điện thoại thông minh, sử dụng các công nghệ mới như dấu vân tay để tăng tính bảo mật và sử dụng ví điện tử trong thanh



Hình 14. Các ý kiến về ngân hàng số



Hình 15. Sự sẵn lòng chia sẻ dữ liệu cá nhân



Hình 16. Dịch vụ giá trị gia tăng

Khách hàng sẵn sàng góp ý để các ngân hàng hoàn thiện ngân hàng số.

95.4% khách hàng được hỏi mong muốn ngân hàng cung cấp các dịch vụ số tương tự như các công ty công nghệ lớn. Hơn 90% khách hàng sẵn sàng tiếp nhận các khuyến nghị hoàn toàn trực tuyến cho các dịch vụ và sản phẩm ngân hàng cũng như sẵn lòng góp ý kiến trực tuyến cho ngân hàng trong việc hoàn thiện các sản phẩm và dịch vụ của ngân hàng trong tương lai.

Khách hàng vẫn lo ngại về bảo mật thông tin.

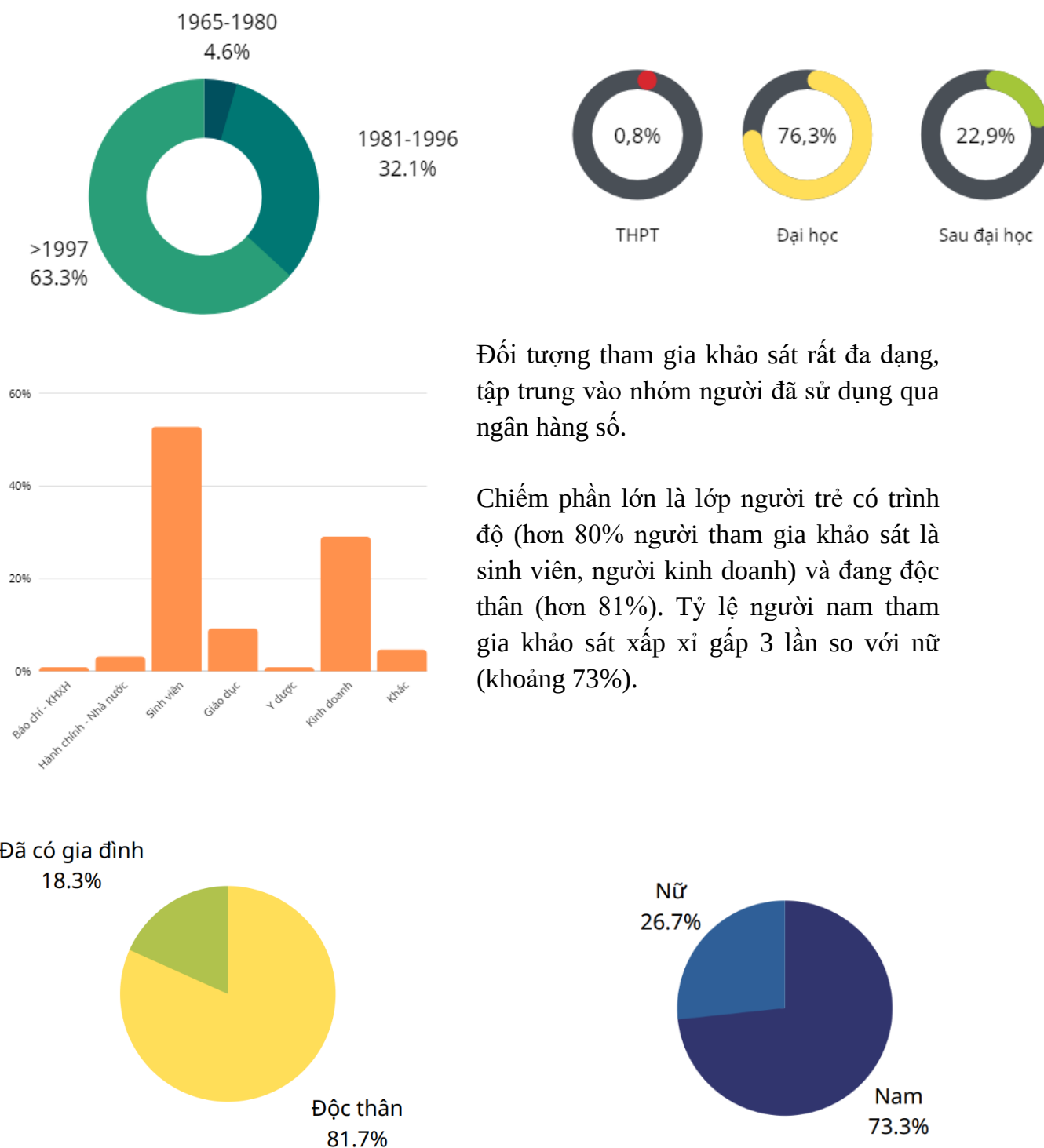
Chỉ có 38.2% khách hàng được hỏi sẵn lòng chia sẻ dữ liệu cá nhân với ngân hàng nhưng với điều kiện ngân hàng phải giảm chi phí dịch vụ và sản phẩm.

Hơn 60% khách hàng không sẵn lòng chia sẻ dữ liệu cá nhân với ngân hàng vì lo ngại về vấn đề bảo mật thông tin cho bên thứ ba.

Nhiều dịch vụ giá trị gia tăng mong muốn được thêm vào các dịch vụ hiện có của ngân hàng số.

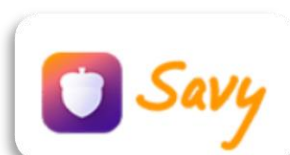
Những dịch vụ kỹ thuật số (bảo mật dữ liệu, bảo mật danh tính, lưu trữ dữ liệu,...), dịch vụ du lịch (check-in/out tại sân bay, thanh toán/đặt vé máy bay, đổi đơn vị tiền tệ,..), mua hàng hóa (xuất hóa đơn, chiết khấu,...) được nhiều khách hàng mong muốn thêm vào dịch vụ hiện có của ngân hàng số. Ngoài ra, các dịch vụ bảo hiểm (hoàn trả tự động tiền bảo hiểm), ưu đãi nhiên liệu (chiết khấu chi phí cho xăng/dầu hàng tháng) cũng được khách

1.4. Thành phần tham gia khảo sát



PHẦN 2. KHẢO SÁT 09 NGÂN HÀNG SỐ TIÊU BIỂU TẠI VIỆT NAM

2.1. Các ngân hàng số trong khảo sát



2.2. Mở tài khoản ngân hàng số

Căn cước công dân (CCCD) hay chứng minh nhân dân (CMND) vẫn là hồ sơ chính để mở tài khoản ngân hàng số.

9/9 ngân hàng số trong khảo sát đều sử dụng CCCD và CMND làm hồ sơ chính khi đăng ký hay mở tài khoản ngân hàng số. 6/9 ngân hàng sử dụng thêm hộ chiếu như một giải pháp thay thế trong trường hợp khách hàng không có CCCD/CMND. 3/9 ngân hàng còn bắt buộc sử dụng ảnh selfie như một phương thức định danh. Một số ngân hàng đặc thù còn sử dụng các hồ sơ khác như MB, OCB OMNI: sử dụng chứng minh thư quân đội/chứng minh sĩ quan quân đội, ViettelPay sử dụng số điện thoại (đã đăng ký chính chủ) của khách hàng, ...

Bảng 1. Hồ sơ để mở tài khoản ngân hàng số

				
CCCD/CMND	Số điện thoại	Hộ chiếu	Ảnh Selfie	Giấy tờ tùy thân khác, chứng minh SQQĐ, ...
- Timo Plus - OCTO CIMB - Savy - Cake - OCB OMNI - VCB DigiBank - TP Live-bank - ViettelPay - MB	- ViettelPay	- Timo Plus - OCB OMNI - VCB DigiBank - TP Live-bank - ViettelPay - MB	- Timo Plus - OCTO CIMB - Cake	- OCB OMNI - MB

Hiện tại, các ngân hàng số ít có chương trình ưu đãi dành cho khách hàng mở tài khoản ngân hàng số lần đầu.

Chỉ có 3/9 ngân hàng số (OCTO CIMB, VCB DigiBank, và ViettelPay) có chương trình ưu đãi cho khách hàng mở tài khoản ngân hàng số. Tuy nhiên, số lượng chương trình ưu đãi không nhiều và chưa thực sự thu hút được khách hàng tham gia.

Bảng 2. Các ưu đãi khi mở tài khoản ngân hàng số

Ngân hàng số	Không có ưu đãi	Có ưu đãi
Timo Plus	x	
OCTO CIMB		Chương trình “Party hoàn tiền, về team Octo liền”
Savy	x	

Cake	×	
OCB OMNI	×	
VCB DigiBank		Mã giảm giá 100k khi đăng kí và có 10 giao dịch qua Smart OTP mỗi tuần
TP Live-bank	×	
ViettelPay		Hoàn tiền, chiết khấu 20%, ...
MB	×	

Các ngân hàng số đều cho phép khách hàng mở tài khoản ngay tại nhà.

Khách hàng có thể đăng ký và mở tài khoản của tất cả các ngân hàng số trong khảo sát thông qua các ứng dụng trên smartphone (hoặc website của ngân hàng số nếu có). Tuy nhiên, nếu có các vấn đề về kỹ thuật phát sinh, khách hàng hoàn toàn có thể đến chi nhánh ngân hàng để đăng ký tài khoản.

Bảng 3. 03 cách để mở tài khoản ngân hàng số

Ngân hàng số	 Ứng dụng trên smartphone	 Website ngân hàng số	 Chi nhánh ngân hàng
Timo Plus	✓		✓
OCTO CIMB	✓		✓
Savy	✓		✓
Cake	✓		✓
OCB OMNI	✓	✓	✓
VCB DigiBank	✓	✓	✓
TP Live-bank	✓	✓	✓
ViettelPay	✓		✓
MB	✓	✓	✓

Tất cả các ngân hàng số trong khảo sát đều dùng phương thức xác thực chính qua số điện thoại của khách hàng.

9/9 ngân hàng sử dụng phương thức xác thực tài khoản qua số điện thoại của khách hàng. Một số ít ngân hàng còn sử dụng thêm phương pháp xác thực qua email đã đăng ký của khách hàng trong lần đầu mở tài khoản. Với công nghệ hiện đại của mình, TP Live-bank còn cho phép xác thực qua Face ID, tuy nhiên chức năng này chỉ có tại các kiot của TP Live-bank.

Bảng 4. 03 cách để xác thực tài khoản ngân hàng số

Ngân hàng số	 Email	 Số điện thoại	 Face ID
Timo Plus	✓	✓	
OCTO CIMB	✓	✓	
Savy		✓	
Cake		✓	
OCB OMNI		✓	
VCB DigiBank	✓	✓	
TP Live-bank		✓	✓
ViettelPay		✓	
MB		✓	

2.3. Sử dụng ngân hàng số

Ngân hàng số hỗ trợ cả hai hệ điều hành lớn nhất hiện nay.

9/9 ngân hàng số đều hỗ trợ cả hai hệ điều hành phổ biến nhất trên smartphone hiện nay là iOS và Android.



Tên đăng nhập (ID), số điện thoại và mật khẩu (password) là các cách phổ biến để truy cập vào ngân hàng số.

Hầu hết các ngân hàng trong khảo sát đều sử dụng ID và password, hoặc số điện thoại và password để truy cập vào ngân hàng số phù hợp với đại đa số các dòng smartphone hiện nay trên thị trường. Nhiều ngân hàng cũng đã tích hợp truy cập bằng dấu vân tay hay Face ID cho các dòng điện thoại có hỗ trợ (chủ yếu là các dòng điện thoại trung và cao cấp).

Sau khi đăng nhập lần đầu, các ngân hàng số đều yêu cầu thay đổi mật khẩu (trong trường hợp mật khẩu được ngân hàng cấp). Hoặc khách hàng có thể thay đổi mật khẩu nếu lo ngại về các vấn đề về bảo mật. Yêu cầu thay đổi mật khẩu cũng rất đơn giản: nhập

mật khẩu cũ và nhập mật khẩu mới (2 lần). Một số ngân hàng còn yêu cầu xác thực thay đổi mật khẩu qua điện thoại (Timo Plus, Savy, TP Live-bank).

Bảng 5. Truy cập vào ngân hàng số

Ngân hàng số	 ID và password	 Face ID	 Dấu vân tay	 Số điện thoại
Timo Plus	✓		✓	
OCTO CIMB	✓	✓	✓	✓
Savy				✓
Cake	✓	✓	✓	✓
OCB OMNI	✓	✓	✓	✓
VCB DigiBank	✓	✓	✓	✓
TP Live-bank	✓	✓	✓	✓
ViettelPay	✓		✓	✓
MB	✓		✓	✓

Ngân hàng số cung cấp tài khoản ghi nợ (debit) và liên kết với các đơn vị thanh toán phổ biến hiện nay.

8/9 ngân hàng số cung cấp tài khoản ghi nợ (debit) cho khách hàng, 3/9 ngân hàng còn cung cấp thêm tài khoản tín dụng (ghi có, credit), riêng ngân hàng số Savy chỉ cung cấp các tài khoản tiết kiệm.

Visa và Master là hai đơn vị thanh toán phổ biến nhất ở Việt Nam hiện nay, chỉ có VCB Digibank là liên kết đồng thời cả hai đơn vị thanh toán này. Các ngân hàng số còn lại ngoài Visa, Master cũng liên kết với một đơn vị thanh toán khác như Napas, hay JCB.

Bảng 6. Loại tài khoản và đơn vị thanh toán liên kết

Ngân hàng số	Loại tài khoản		Đơn vị thanh toán		
	Debit	Credit			
Timo Plus	✓	✓			
OCTO CIMB	✓				
Savy					
Cake	✓				
OCB OMNI	✓	✓			

VCB DigiBank	✓	✓			
TP Live-bank	✓				
ViettelPay	✓				
MB	✓				

Hiện tại các ngân hàng số đang cung cấp hầu hết các dịch vụ cần thiết cả cơ bản và nâng cao.

7/9 ngân hàng cung cấp đa dạng các nhóm dịch vụ như: nhóm tiện ích thông thường; nhóm tiện ích thanh toán; nhóm tiện ích tiết kiệm, đầu tư, vay vốn; nhóm tiện ích giải trí, mua sắm; nhóm tiện ích khác,...

Riêng ngân hàng số Savy tập trung vào mảng tiết kiệm nên chỉ cung cấp các gói tiết kiệm, hay ngân hàng Cake do mới thành lập thay thế cho Yolo trước đó nên sản phẩm dịch vụ còn ít, nhưng sẽ được bổ sung trong tương lai.

Bảng 7. Các tiện ích của ngân hàng số

Ngân hàng số	Nhóm tiện ích thông thường	Nhóm tiện ích thanh toán	Nhóm tiện ích tiết kiệm, đầu tư, vay vốn	Nhóm tiện ích giải trí, mua sắm	Nhóm tiện ích khác
Timo Plus	+ Tài khoản + Thẻ	+ Thanh toán HĐ	+ Tiết kiệm + Đầu tư + Vay vốn		+ Bảo hiểm + Nạp tiền điện thoại
OCTO CIMB	+ Thẻ + Ví điện tử + Nạp tiền + Chuyển tiền	+ Thanh toán HĐ	+ Tiết kiệm + Vay tiêu dùng	+ Mua sắm	+ Đặt xe + Giao đồ ăn + Nạp tiền điện thoại
Savy			+ Các gói tiết kiệm		
Cake					+ Nạp tiền điện thoại + Thanh toán HĐ
OCB OMNI	+ Chuyển tiền + Thẻ	+ Thanh toán HĐ	+ Tiết kiệm + Vay vốn + Đầu tư trái phiếu	+ Giải trí, du lịch + Mua sắm	+ Bảo hiểm
VCB DigiBank	+ Chuyển tiền + Thẻ	+ Thanh toán HĐ	+ Chứng khoán + Tiết kiệm	+ Mua sắm	+ Nạp tiền điện thoại

Ngân hàng số	Nhóm tiện ích thông thường	Nhóm tiện ích thanh toán	Nhóm tiện ích tiết kiệm, đầu tư, vay vốn	Nhóm tiện ích giải trí, mua sắm	Nhóm tiện ích khác
	+ Nạp tiền				
TP Live-bank	+ Tài khoản + Chuyển tiền + Thẻ + Ví điện tử + Nạp/rút tiền	+ Thanh toán HĐ	+ Tiết kiệm + Vay vốn		+ Nạp tiền điện thoại
ViettelPay	+ Chuyển tiền	+ Thanh toán HĐ	+ Tiết kiệm + Vay vốn	+ Mua sắm + Giải trí, du lịch	+ Viễn thông + Bảo hiểm + Thu hộ
MB	+ Chuyển tiền	+ Thanh toán HĐ	+ Vay vốn + Đầu tư trái phiếu + Tiền gửi		+ Nạp tiền điện thoại

Bảng 8. Các tiện ích đặc thù

Ngân hàng số	Rút tiền tại ATM	Cho vay trực tuyến	Dịch vụ đầu tư tài chính	Quản trị tài chính cá nhân
Timo Plus	✓ Liên kết với 41 ngân hàng		✓	✓
OCTO CIMB	✓ Tất cả ATM có logo Visa	✓ Tối đa 500 triệu		
Savy				
Cake	✓ ATM có logo Master			
OCB OMNI	✓		✓	
VCB DigiBank	✓		✓	
TP Live-bank	✓ Liên kết với 48 ngân hàng		✓	✓
ViettelPay	✓ Liên kết với 27 ngân hàng	✓* 70 triệu đồng	✓	
MB	✓ Liên kết với 21 ngân hàng		✓	

* Cho tài khoản đã định danh trên 20 tuổi

2.4. Phí sử dụng ngân hàng số

Hiện tại các ngân hàng số đang ưu đãi về phí để khuyến khích khách hàng sử dụng dịch vụ.

9/9 ngân hàng số không áp dụng phí mở tài khoản, 6/9 ngân hàng số không áp dụng phí duy trì hằng năm và 7/9 ngân hàng số không có phí giao dịch khi chuyển tiền. Một số trường hợp áp dụng phí như tài khoản không hoạt động trong vòng 6 tháng hay chuyển tiền khác hệ thống.

Bảng 9. Chính sách phí của ngân hàng số

Ngân hàng số	Áp dụng phí mở tài khoản	Phí duy trì hằng năm	Phí giao dịch khi chuyển tiền
Timo Plus			
OCTO CIMB			
Savy			
Cake			
OCB OMNI			
VCB DigiBank		✓	✓
TP Live-bank		✓*	✓**
ViettelPay		✓*	
MB			

* Không hoạt động trong 6 tháng

** Chuyển tiền khác hệ thống

2.5. Đóng tài khoản ngân hàng số

Để đóng tài khoản ngân hàng số, khách hàng buộc phải mang CCCD/CMND đến chi nhánh của ngân hàng.

Hiện tại, chưa có ngân hàng số nào cho phép khách hàng đóng tài khoản ngân hàng số ngay tại nhà mà buộc khách hàng phải mang giấy tờ tùy thân đến chi nhánh ngân hàng. Đây là một nhược điểm lớn của các ngân hàng số hiện nay.

2.6. Đánh giá chung

Ngân hàng số	Ưu điểm	Nhược điểm
Timo Plus	Có nhiều tính năng đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng	- Hệ thống thường xuyên bảo trì - Để mở khóa toàn bộ các tính năng của tài khoản phải ra Timo Hangout hoàn tất thủ tục nhận Thẻ ghi nợ Timo - Có phí đóng tài khoản (20.000 đồng)
OCTO CIMB	- Có hợp đồng điện tử khi kích hoạt tài khoản số - Có thể kích hoạt thẻ Visa online và được hỗ trợ giao thẻ tận nơi - Giao diện thân thiện, dễ sử dụng	- Hệ thống thường xuyên bảo trì

Ngân hàng số	Ưu điểm	Nhược điểm
	- Điểm nạp tiền đa dạng	
Savy	- Giao diện bắt mắt, thuận tiện - Lãi suất cạnh tranh	- Chỉ phát triển tiện ích tiết kiệm - Hệ thống thường xuyên bị lỗi trong quá trình đăng ký tài khoản
Cake		- Sản phẩm mới nên chưa có nhiều tiện ích
OCB OMNI	- Dịch vụ đa dạng	- Các tiện ích không phân nhóm
VCB DigiBank	- Dịch vụ đa dạng	- Có thu phí duy trì tài khoản, phí chuyển tiền
TP Live-bank	- Dịch vụ đa dạng - Phục vụ 24/7	- Phải ra các kiot của TP Live-bank để trải nghiệm dịch vụ
ViettelPay	- Mở tài khoản nhanh - Dịch vụ đa dạng	- Cần ra chi nhánh của Viettel để định danh, nâng cấp tài khoản nếu muốn sử dụng nhiều dịch vụ hơn
MB	- Được chọn số tài khoản đẹp	- Hệ thống thường xuyên bị lỗi - Không có đội ngũ chăm sóc khách hàng tốt - Một số tính năng yêu cầu phải đến chi nhánh ngân hàng

Đánh giá dựa trên trải nghiệm của người dùng.

Phụ lục – So sánh lãi suất ngân hàng số và ngân hàng truyền thống

Ít ngân hàng số cung cấp lãi suất cạnh tranh so với ngân hàng truyền thống.

Các ngân hàng số như OCTO, Savy, TP Live-bank cung cấp các gói lãi suất tiết kiệm cao hơn ngân hàng truyền thống với biên độ dao động từ 0.2 đến 0.5%/năm. Các ngân hàng còn lại giữ nguyên mức lãi suất so với giao dịch tại quầy.

Ngân hàng số	Sản phẩm	Kỳ hạn (tháng)	Lãi suất (%/năm)	
			Ngân hàng số	Ngân hàng mẹ
Timo Plus	Tiết kiệm	1	3.8	3.8
		3	3.8	3.8
		6	5.7	5.7
		12	6.1	6.1
		18	6.2	6.2
OCTO CIMB	Tiết kiệm	1	0.2	0.2
		2	0.2	0.2
		3	3.7	3.5
		6	3.8	3.6
		9	4.0	3.8
		12	5.7	5.2
		18		5.2
Savy	Gửi góp Savy	1	0.1	3.5
		2	3.55	3.5
		3	3.55	3.55
		6	3.55	5.40
		9	3.55	5.80
		12	3.55	
		18	3.55	6.30
		24	3.55	
		36	3.55	6.30
	Tiết kiệm kỳ hạn	3	3.65	3.55
		6	5.65	5.40
		9	6.05	5.80
		12	6.25	
		18	6.55	6.30
		24	6.55	
Cake	Đang cập nhật			
OCB OMNI	Tiền gửi có kỳ hạn	1	3.75	3.75
		3	3.90	3.90
		6	5.50	5.50
		9	5.70	5.70
		12	6.00	6.00

Ngân hàng số	Sản phẩm	Kỳ hạn (tháng)	Lãi suất (%/năm)	
			Ngân hàng số	Ngân hàng mẹ
		15	6.10	6.10
		18	6.20	6.20
		21	6.30	6.30
		24	6.35	6.35
		36	6.40	6.40
VCB DigiBank	Tiền gửi tiết kiệm	1	2.90	2.90
		2	2.90	2.90
		3	3.20	3.20
		6	3.80	3.80
		9	3.80	3.80
		12	5.50	5.50
		24	5.30	5.30
		36	5.30	5.30
		48	5.30	5.30
		60	5.30	5.30
TP Live-bank	Tiền gửi tiết kiệm	1	3.60	3.50
		2	3.60	3.50
		3	3.65	3.55
		6	5.60	5.40
		9	6.00	5.80
		12	6.20	
		18	6.50	6.30
		24	6.50	
		36	6.50	6.30
ViettelPay	Lãi suất theo biểu lãi suất của ngân hàng Bảo Việt hoặc Quân đội			
MB	Không hiển thị trên app ngân hàng số, phải ra quầy giao dịch			

Bảng lãi suất được cập nhật đến tháng 03/2021. Sản phẩm dành cho khách hàng cá nhân tiêu chuẩn hoặc thông thường và lĩnh lãi cuối kỳ.

Đọc thêm



Ngân hàng số: Từ đổi mới đến cách mạng

là cuốn sách đầu tiên về Digital Banking, Digital Currency, Central Bank Digital Currency và Fintech của các tác giả ở Việt Nam, cập nhật toàn cảnh về sự phát triển của khu vực tài chính toàn cầu trong làn sóng cách mạng công nghệ. Cuốn sách cho thấy các ngân hàng lớn đã từng phớt lờ trước sự trỗi dậy của các công ty công nghệ tài chính và các công ty công nghệ tài chính đã tạo ra sự thay đổi mạnh mẽ như thế nào nhờ sáng tạo sản phẩm vượt trội các ngân hàng truyền thống.

Sách có nội dung phong phú, cung cấp nhiều kiến thức bổ ích, cập nhật và được viết cô đọng, dễ hiểu vì vậy thích hợp cho mọi đối tượng quan tâm đến công nghệ tài chính và tương lai ngành ngân hàng. Các tác giả là những chuyên gia giàu kinh nghiệm của Trường Đại học Kinh tế-Luật, Viện Nghiên cứu phát triển Công nghệ ngân hàng Đại học Quốc gia TP.HCM (VNUHCM-IBT). Sách được xuất bản lần đầu vào 22/07/2019 và dự kiến tái bản vào tháng 06/2021, bổ sung thêm thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển ngân hàng số tại Việt Nam.



Ảnh hưởng của việc phát hành Nhân dân tệ số: Một số nhận định ban đầu

Trong vài năm gần đây, tiền số của ngân hàng trung ương (CBDC) đã có những bước phát triển mới và đang được nghiên cứu bởi 86% ngân hàng trung ương trên thế giới (BIS, 2021). Trong đó Trung Quốc được xem là quốc gia đang dẫn đầu trong nghiên cứu và thử nghiệm CBDC và là quốc gia lớn đầu tiên trên thế giới đã thực hiện thử nghiệm tiền số.

VNUHCM-IBT vừa hoàn tất nghiên cứu “Ảnh hưởng của việc phát hành Nhân dân tệ số: một số nhận định ban đầu” nhằm kịp thời cung cấp những đánh giá ban đầu về tác động của vấn đề này cùng một số hàm ý chính sách cho Việt Nam.

Link báo cáo:

<https://ibt.uel.edu.vn/cac-bai-thao-luan-chinh-sach/anh-huong-cua-viec-phat-hanh-nhan-dan-te-so-mot-so-nhan-dinh-ban-dau>

Các tác giả

TS LÊ ĐỨC QUANG TÚ

Phó Viện trưởng, Viện Nghiên cứu Phát triển Công nghệ Ngân hàng, Đại học Quốc gia Tp. HCM (VNUHCM-IBT)

Email: tuldq@uel.edu.vn

THS HỒ HỮU TÍN

VNUHCM-IBT

Email: tinhh@uel.edu.vn

Thông tin liên hệ

VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ NGÂN HÀNG ĐHQG - HCM

- Số 669 Đường Quốc lộ 1, Khu phố 3, P.Linh Xuân, Q.Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: **(028) 3 7244 555 - Ext: 6675**



+ Email: info@ibt.org.vn



+ Kênh Facebook: www.facebook.com/ibt.org.vn